

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

Gói thầu số 5: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán kinh phí thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự án “Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai

I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG:

Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 4398/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán kinh phí năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 4962/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 14/04/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động và dự toán chi tiết dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” vốn vay ngân hàng thế giới thực hiện tại tỉnh Lào Cai năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 3127/QĐ- UBND 26/8/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn khảo sát , lập thiết kế kỹ thuật- dự toán kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự án “ Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai, vốn vay WB;

Căn cứ hồ sơ năng lực của Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mỏ- Địa chất;

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2021, tại Ban Quản lý dự án VILG tỉnh Lào Cai, chúng tôi tiến hành thương thảo hợp đồng, gồm các bên dưới đây:

II. THÀNH PHẦN THAM GIA:

1. Đại diện Chủ đầu tư (bên A): Ban quản lý dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tỉnh Lào Cai

Người đại diện : Ông Hồ Cao Khải Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ trụ sở : Tầng 5, khối 7, P. Nam Cường, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai
Điện thoại : 0214 3821315 Fax: 02143 826183
Tài khoản số : 9552.2.7630531 tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai.
Tài khoản ngân hàng: 127.000.058.062 tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh tỉnh Lào Cai.

Mã số thuế: 5300132817-002

Và bên kia là:

2. Đại diện Nhà thầu (bên B): Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mô- Địa chất.

Đại diện: Ông Trần Đình Kiên - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: : Số nhà 36, ngõ 30, Phố Tạ Đình, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Văn phòng giao dịch: Tầng 1, Nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18, Phố Viên, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm- Hà Nội.

Điện thoại: 02437550428 Fax:

Tài khoản số: 111.000.037.499-Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Nam Thăng Long, Hà Nội.

Mã số thuế: 0101074336

Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0101074336 thay đổi lần 07 ngày 19/5/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hai bên đã thương thảo và thống nhất những nội dung trong hợp đồng, như sau:

III. NỘI DUNG THƯƠNG THẢO:

1. Nhiệm vụ và phạm vi công việc chi tiết của nhà thầu cần thực hiện

Bên A giao cho bên B thực hiện công việc: Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán kinh phí thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu huyện Bảo Thắng tỉnh Lào Cai bảo đảm việc chấp hành các tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật.

Nội dung công việc lập thiết kế kỹ thuật và dự toán bao gồm:

- Khảo sát thực địa
- Thu thập tài liệu
- Tổng hợp, đánh giá tài liệu đã thu thập
- Lập báo cáo khảo sát
- Lập Thiết kế kỹ thuật – Dự toán
- Xây dựng Thiết kế kỹ thuật

- Xây dựng dự toán
- Xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp Thiết kế kỹ thuật – Dự toán

2. Kế hoạch công tác và bố trí nhân sự

- Tư vấn trưởng: Chịu trách nhiệm điều hành, lập Lập thiết kế kỹ thuật và dự toán
- Các chuyên gia: Chịu trách nhiệm thực hiện chi tiết từng nội dung công việc theo yêu cầu.

3. Sản phẩm giao nộp

Bên B giao nộp cho bên A toàn bộ sản phẩm Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật- dự toán kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự án “ Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai, số lượng 15 quyển đóng quyển được UBND tỉnh phê duyệt ; 04 Đĩa DVD ghi toàn bộ các dữ liệu có liên quan và các tài liệu khác có liên quan.

Địa điểm giao nộp: Ban Quản lý Dự án VILG tỉnh Lào Cai - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai, địa chỉ: Tầng 5, Trụ sở Khối VII, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thương thảo thực hiện hợp đồng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ (*Thời gian trên không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng khác*).

Sau khi có văn bản thẩm định của các cơ quan chuyên môn, bên B chỉnh sửa hoàn thiện để trình UBND tỉnh phê duyệt.

Trong trường hợp, trong quá trình triển khai thực hiện dự án có sự điều chỉnh khối lượng, nội dung công việc so với TKKT-DT đã duyệt, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư và các đơn vị nhà thầu thi công điều chỉnh theo quy định, đến khi dự án hoàn thành.

5. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

- Giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế VAT: **155.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi lăm triệu đồng*). Giá chính thức theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

Bên A sẽ thanh toán toàn 100% giá trị hợp đồng cho Bên B sau khi đã nghiệm thu đạt yêu cầu và phù hợp với kế hoạch vốn có của cấp có thẩm quyền cấp cho dự án.

- Đồng tiền thanh toán: Đồng tiền Việt Nam.

6. Quyền và nghĩa vụ của các bên

6.1 Quyền và nghĩa vụ của bên A

- Bên A có quyền yêu cầu bên B thực hiện đúng tiến độ và nội dung theo các công việc như đã thỏa thuận trên.
- Bên A cung cấp cho bên B các văn bản, tư liệu, số liệu có liên quan phục vụ cho việc lập Thiết kế kỹ thuật - Dự toán của gói thầu nêu trên.

- Tạo điều kiện về việc liên hệ với địa phương trong quá trình bên B khảo sát, thu thập số liệu lập Thiết kế kỹ thuật - Dự toán.

- Trình các cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Dự toán.

- Bên A thanh toán cho bên B theo giá hợp đồng và phương thức nêu tại Mục 3 của Biên bản này.

- Bên A cử cán bộ thường trực cùng bên B giải quyết các công việc liên quan đến trách nhiệm của bên A trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Lập biên bản tiếp nhận sản phẩm hoàn thành đạt yêu cầu.

6.2 Quyền và nghĩa vụ của bên B

- Tổ chức việc khảo sát, điều tra, thu thập tài liệu đảm bảo yêu cầu, tiến độ.

- Bảo quản, giữ gìn các tài liệu trong quá trình khảo sát và lập TKKT-DT.

- Lập TKKT-DT theo đúng quy trình, quy phạm, định mức KTKT và các quy định hiện hành. Hoàn thành sản phẩm đúng tiến độ.

- Chịu trách nhiệm đối với chất lượng các sản phẩm tư vấn của mình;

- Nộp cho bên A các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian theo quy định. Bên B phải thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện;

- Có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn theo quy định. Bên B có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do chủ đầu tư tổ chức (nếu có);

- Bên B không được giao lại cho bất kỳ bên nào thực hiện Hợp đồng đã ký kết với Bên A khi chưa được Bên A đồng ý;

- Phải cam kết khi có yêu cầu của chủ đầu tư, bên B sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày nghiệm thu sản phẩm tư vấn;

7. Sử dụng các tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng

7.1. Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của chủ đầu tư, nhà thầu không được tiết lộ nội dung của hợp đồng đã ký với chủ đầu tư hoặc đại diện của chủ đầu tư cho bất cứ ai không phải là người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng. Việc nhà thầu cung cấp các thông tin cho người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng được thực hiện theo chế độ bảo mật và trong phạm vi cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng này.

7.2. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của chủ đầu tư, nhà thầu không được lợi dụng bất cứ thông tin hoặc tài liệu về hợp đồng này vào mục đích khác trừ khi vì mục đích thực hiện hợp đồng này.

7.3. Các hồ sơ tài liệu là sản phẩm của hợp đồng mà nhà thầu nộp cho chủ đầu tư thuộc quyền sở hữu của chủ đầu tư. Khi chủ đầu tư có yêu cầu, nhà thầu phải

nộp cho chủ đầu tư (bao gồm cả các bản chụp và dữ liệu phần mềm), sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng này.

8. Bản quyền

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới dịch vụ tư vấn mà nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư

9. Xử lý vi phạm và tranh chấp hợp đồng

Hai bên cam kết thực hiện đúng những thoả thuận ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào có khó khăn, vướng mắc nảy sinh phải kịp thời thông báo cho bên kia bằng văn bản để cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác. Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải thì sẽ do Toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Pháp luật. Phán quyết của Toà án là văn bản pháp lý cao nhất mà các bên phải tuân theo.

10. Điều khoản chung

- Hợp đồng cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng được các bên quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật.

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận tại thương thảo này và đưa vào trong hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh nội dung mới thì hai bên chủ động thương lượng giải quyết và được bổ sung vào Phụ lục hợp đồng.

Hai bên cùng tiến hành soạn thảo văn bản hợp đồng và ký kết sau khi có quyết định phê duyệt kết quả trúng thầu.

Hiệu lực của thương thảo hợp đồng: Thương thảo hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký để làm cơ sở cho việc ký hợp đồng chính thức khi nhà thầu trúng chỉ định thầu và hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành ký hợp đồng;

Biên bản này được lập thành 06 bộ, chủ đầu tư giữ 04 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Trần Đình Kiên

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Hồ Cao Khải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 30 tháng 8 năm 2021

HỢP ĐỒNG TƯ VẤN

Số: 02 /2021/HĐ-TV

**Gói thầu số 5: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán
kinh phí thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự
án “Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai”
thực hiện tại tỉnh Lào Cai**

Giữa

**BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI VÀ CƠ SỞ
DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI THỰC HIỆN TẠI LÀO CAI**

Và

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG
MỎ - ĐỊA CHẤT**

I/ CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 2993/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 4398/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán kinh phí năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 4962/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 14/04/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động và dự toán chi tiết dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” vốn vay ngân hàng thế giới thực hiện tại tỉnh Lào Cai năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 3127/QĐ- UBND 26/8/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn khảo sát , lập thiết kế kỹ thuật- dự toán kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự án “ Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai, vốn vay WB;

Căn cứ Quyết định số 358 /QĐ-STNMT ngày 30 /8/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu số 5: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán kinh phí thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự án “ Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai”

Hôm nay, ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

II/ CÁC BÊN KÝ HỢP ĐỒNG

1. Đại diện Chủ đầu tư (bên A): Ban quản lý dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tỉnh Lào Cai

Người đại diện : Ông Hồ Cao Khải- Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ trụ sở : Tầng 5, khối 7, P.Nam Cường, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai
Điện thoại : 0214 3821315 Fax: 02143 826183
Tài khoản số : 9552.2.7630531 tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai.
Tài khoản ngân hàng: 127.000.058.062 tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh tỉnh Lào Cai.
Mã số thuế : 5300132817-002
Và bên kia là:

2. Đại diện Nhà thầu (bên B): Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mỏ- Địa chất.

Đại diện: Ông Trần Đình Kiên - Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: : Số nhà 36, ngõ 30, Phố Tạ Đình, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Văn phòng giao dịch: Tầng 1, Nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18, Phố Viên, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm- Hà Nội.

Điện thoại: 02437550428 Fax:

Tài khoản số: 111.000.037.499-Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Nam Thăng Long, Hà Nội.

Mã số thuế: 0101074336

Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0101074336 thay đổi lần 07 ngày 19/5/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU:

Điều 1. Giải thích từ ngữ:

Trong hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Hợp đồng” là văn bản ký kết giữa chủ đầu tư và nhà thầu được lựa chọn trên cơ sở thoả thuận giữa các bên, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo.
2. “Chủ đầu tư” là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai
3. Đơn vị đại diện chủ đầu tư ký kết hợp đồng: Ban quản lý dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tỉnh Lào Cai.
4. “Nhà thầu tư vấn” hoặc “Nhà thầu” là Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và Xây dựng mỏ- Địa chất.
5. “Giá hợp đồng” là tổng số tiền mà chủ đầu tư phải trả cho nhà thầu tư vấn theo Hợp đồng.

Điều 2. Luật áp dụng: Luật Việt Nam.

Điều 3. Ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng: Hợp đồng và các tài liệu giao dịch liên quan đến hợp đồng được viết bằng ngôn ngữ tiếng Việt Nam.

Điều 4. Đồng tiền thanh toán: Đồng tiền Việt Nam (VND).

Điều 5. Đối tượng hợp đồng

5.1. Đối tượng hợp đồng là dịch vụ tư vấn: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật- dự toán kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự án “ Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai.

Bảo đảm việc chấp hành các tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật và các văn bản quy phạm pháp luật.

5.2. Nội dung công việc lập thiết kế kỹ thuật và dự toán bao gồm:

- Khảo sát thực địa
- Thu thập tài liệu
- Tổng hợp, đánh giá tài liệu đã thu thập
- Lập báo cáo khảo sát
- Lập Thiết kế kỹ thuật – Dự toán
- Xây dựng Thiết kế kỹ thuật
- Xây dựng dự toán
- Xây dựng báo cáo thuyết minh tổng hợp Thiết kế kỹ thuật – Dự toán

5.3. Sản phẩm giao nộp

Bên B giao nộp cho bên A toàn bộ sản phẩm Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật- dự toán kinh phí xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bảo Thắng thuộc dự án “ Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” thực hiện tại tỉnh Lào Cai, số lượng 15 quyển đóng quyển được UBND tỉnh phê duyệt ; 04 Đĩa DVD ghi toàn bộ các dữ liệu có liên quan và các tài liệu khác có liên quan.

Địa điểm giao nộp: Ban Quản lý Dự án VILG tỉnh Lào Cai - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai, địa chỉ: Tầng 5, Trụ sở Khối VII, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điều 6. Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật

Chất lượng công việc do bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của bên A, phải tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước và các quy trình quy phạm chuyên ngành khác, cụ thể:

- Đối với khảo sát, thu thập thông tin phục vụ lập dự án phải đảm bảo phù hợp với loại hình công việc và từng bước thiết kế theo quy định hiện hành; đảm bảo tính trung thực, khách quan, phản ánh đúng thực tế.

- Công nghệ ứng dụng khi triển khai thực hiện dự án phải xây dựng theo phương pháp công nghệ số với kỹ thuật tiên tiến theo quy định hiện hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại thời điểm thi công.

- Đối với lập dự án, dự toán:

+ Phân thuyết minh phải đầy đủ các nội dung theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định của Nhà nước.

+ Lập dự toán chi tiết cho từng hạng mục công việc, phải phân tích đơn giá và khối lượng.

Điều 7. Giá hợp đồng, thời hạn và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng đã bao gồm thuế : 118.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười tám triệu đồng chẵn). Giá chính thức theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

2. Tạm ứng: Không.

3. Thanh toán:

a) Bên A sẽ thanh toán toàn 100% giá trị hợp đồng cho Bên B sau khi đã nghiệm thu đạt yêu cầu và phù hợp với kế hoạch vốn có của cấp có thẩm quyền cấp cho dự án.

b) Chứng từ thanh toán:

- Các Biên bản nghiệm thu khối lượng, giá trị và hồ sơ tài liệu theo quy định hiện hành;

- Hóa đơn Giá trị gia tăng của Nhà thầu theo mẫu do Bộ Tài chính qui định;

- Các giấy tờ, tài liệu khác (nếu có).

c) Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

Điều 8. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Điều 9. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Thời gian thương thảo thực hiện hợp đồng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ (Thời gian trên không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng khác).

Sau khi có văn bản thẩm định của các cơ quan chuyên môn, bên B chỉnh sửa hoàn thiện để trình UBND tỉnh phê duyệt.

Trong trường hợp, trong quá trình triển khai thực hiện dự án có sự điều chỉnh khối lượng, nội dung công việc so với TKKT-DT đã duyệt, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư và các đơn vị nhà thầu thi công điều chỉnh theo quy định, đến khi dự án hoàn thành.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng

1. Quyền và nghĩa vụ của bên A

- Bên A có quyền yêu cầu bên B thực hiện đúng tiến độ và nội dung theo các công việc như đã thỏa thuận trên.

- Bên A cung cấp cho bên B các văn bản, tư liệu, số liệu có liên quan phục vụ cho việc lập Thiết kế kỹ thuật - Dự toán của gói thầu nêu trên.

- Tạo điều kiện về việc liên hệ với địa phương trong quá trình bên B khảo sát, thu thập số liệu lập Thiết kế kỹ thuật - Dự toán.

- Trình các cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Dự toán.

- Bên A thanh toán cho bên B theo giá hợp đồng và phương thức nêu tại Mục 3 của Biên bản này.

- Bên A cử cán bộ thường trực cùng bên B giải quyết các công việc liên quan đến trách nhiệm của bên A trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Lập biên bản tiếp nhận sản phẩm hoàn thành đạt yêu cầu.

2. Quyền và nghĩa vụ của bên B

- Tổ chức việc khảo sát, điều tra, thu thập tài liệu đảm bảo yêu cầu, tiến độ.

- Bảo quản, giữ gìn các tài liệu trong quá trình khảo sát và lập TKKT-DT.

- Lập TKKT-DT theo đúng quy trình, quy phạm, định mức KTKT và các quy định hiện hành. Hoàn thành sản phẩm đúng tiến độ.

- Chịu trách nhiệm đối với chất lượng các sản phẩm tư vấn của mình;
- Nộp cho bên A các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian theo quy định. Bên B phải thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện;
- Có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn theo quy định. Bên B có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do chủ đầu tư tổ chức (nếu có);
- Bên B không được giao lại cho bất kỳ bên nào thực hiện Hợp đồng đã ký kết với Bên A khi chưa được Bên A đồng ý;
- Phải cam kết khi có yêu cầu của chủ đầu tư, bên B sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày nghiệm thu sản phẩm tư vấn;

Điều 11. Sử dụng các tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng

1. Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Chủ đầu tư, Nhà thầu không được tiết lộ nội dung của hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư cho bất cứ ai không phải là người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng. Việc Nhà thầu cung cấp các thông tin cho người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng được thực hiện theo chế độ bảo mật và trong phạm vi cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng này.

2. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư, Nhà thầu không được lợi dụng bất cứ thông tin hoặc tài liệu về hợp đồng này vào mục đích khác trừ khi vì mục đích thực hiện hợp đồng này.

3. Các hồ sơ tài liệu là sản phẩm của hợp đồng mà Nhà thầu nộp cho Chủ đầu tư thuộc quyền sở hữu của Chủ đầu tư. Khi Chủ đầu tư có yêu cầu, Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư (bao gồm cả các bản chụp và dữ liệu phần mềm), sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng này.

Điều 12. Bản quyền

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới dịch vụ tư vấn mà nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư

Điều 13. Xử lý vi phạm và tranh chấp hợp đồng

Hai bên cam kết thực hiện đúng những thoả thuận ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu bên nào có khó khăn, vướng mắc nảy sinh phải kịp thời thông báo cho bên kia bằng văn bản để cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác. Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được thông qua thương lượng, hòa giải thì sẽ do Toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Pháp luật. Phán quyết của Toà án là văn bản pháp lý cao nhất mà các bên phải tuân theo.

Điều 14. Bồi thường thiệt hại và phạt do vi phạm hợp đồng

Trừ trường hợp bất khả kháng và do lỗi của Chủ đầu tư, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Chủ đầu tư gia hạn thì

Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền bồi thường thiệt hại (nếu có) hoặc một khoản tiền phạt tương ứng với giá trị phần trăm (%) nội dung công việc bị chậm một khoảng thời gian nào đó cho đến khi nội dung công việc trong hợp đồng được thực hiện.

Mức phạt hợp đồng được qui định như sau:

- Nhà thầu vi phạm về chất lượng: Phạt 5% giá trị hợp đồng bị vi phạm về chất lượng;

- Nhà thầu vi phạm về thời gian thực hiện hợp đồng: Phạt 7% cho các công việc chậm thực hiện căn cứ tiến độ cam kết trong hợp đồng.

Đồng thời Nhà thầu vi phạm do không hoàn thành đủ số lượng sản phẩm hoặc chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu thì phải làm lại cho đủ và đạt chất lượng.

* Tổng mức phạt tối đa cho hợp đồng không vượt quá 12% giá trị hợp đồng tư vấn. Khi đạt đến mức tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng.

Điều 15. Gia hạn hợp đồng

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, nếu Nhà thầu gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ trong việc thực hiện theo thời hạn hợp đồng thì Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư biết đồng thời nêu rõ lý do cùng với thời gian dự tính kéo dài. Khi nhận được thông báo của Nhà thầu, Chủ đầu tư phải có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét về đề nghị của Nhà thầu. Trường hợp Chủ đầu tư đồng ý gia hạn hợp đồng thì sẽ là cơ sở để hai bên thương thảo và ký kết Phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 16. Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của Nhà thầu

1. Chủ đầu tư có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Nhà thầu khi Nhà thầu không thực hiện các nội dung công việc:

- Nhà thầu không thực hiện đúng các Điều, Khoản đã ký kết trong hợp đồng.

- Nhà thầu không thực hiện hợp đồng theo tiến độ đề xuất.

- Nhà thầu thay đổi nhân sự mà không được Chủ đầu tư chấp nhận.

- Nhà thầu chậm nộp sản phẩm theo thời gian ấn định tại **Điều 9** mà không có lý do chính đáng.

- Nhà thầu vi phạm hợp đồng, khi tổng mức phạt cho hợp đồng này vượt quá 12% giá trị hợp đồng tư vấn, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng.

2. Chủ đầu tư có thể gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho Nhà thầu khi phát hiện Nhà thầu lâm vào tình trạng phá sản mà không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Chủ đầu tư được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

3. Trong trường hợp Chủ đầu tư chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo **khoản 1 Điều này**, Chủ đầu tư có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt đó. Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, Nhà thầu vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt.

Điều 17. Chấm dứt hợp đồng do lỗi của Chủ đầu tư

Nhà thầu có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Chủ đầu tư khi Chủ đầu tư không thực hiện

đúng các Điều, Khoản đã ký kết trong hợp đồng.

Điều 18. Trường hợp bất khả kháng

1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của một bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hoả hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch hoặc các điều kiện thời tiết bất lợi.

2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, Nhà thầu ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

Trong khoảng thời gian không thể thực hiện dịch vụ do điều kiện bất khả kháng, Nhà thầu theo hướng dẫn của Chủ đầu tư vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng. Trong trường hợp này, Chủ đầu tư phải xem xét để bồi hoàn cho Chủ đầu tư các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà họ phải gánh chịu.

3. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình sẽ không phải bồi thường thiệt hại hay bị phạt, bị chấm dứt hợp đồng trong những trường hợp bất khả kháng.

Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại **Điều 18**

Điều 19. Giải quyết tranh chấp

1. Nhà thầu và Chủ đầu tư có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hoà giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hoà giải trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết ở Toà án thành phố Lào Cai. Án phí ban đầu do bên nguyên chịu, không phụ thuộc vào quyết định cuối cùng của toà án. Mọi quyết định của Toà án không giải phóng trách nhiệm của Nhà thầu về chất lượng công việc hợp đồng.

Điều 20. Thông báo

1. Bất cứ thông báo nào của một bên gửi cho bên kia liên quan đến hợp đồng phải được thể hiện bằng văn bản.

2. Thông báo của một bên sẽ được coi là có hiệu lực kể từ ngày bên kia nhận được hoặc theo ngày hiệu lực nêu trong thông báo, tùy theo ngày nào đến muộn hơn.

Điều 21. Quyết toán và thanh lý Hợp đồng

1. Quyết toán Hợp đồng.

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc tư vấn theo Hợp đồng, khi nhận được Biên bản nghiệm thu và xác nhận của bên A rằng nhà thầu đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo qui định của Hợp đồng, nhà thầu sẽ trình cho bên A 03 bộ tài liệu quyết toán hợp đồng theo quy định.

Nếu bên A không đồng ý hoặc cho rằng nhà thầu chưa cung cấp đủ cơ sở để xác nhận một phần nào đó của tài liệu quyết toán hợp đồng, nhà thầu sẽ cung cấp thêm thông tin khi bên A có yêu cầu hợp lý và sẽ thay đổi theo sự thống nhất của

hai bên. Nhà thầu sẽ chuẩn bị và trình cho bên A quyết toán hợp đồng như hai bên đã thống nhất;

Sau khi hai bên đã thống nhất tài liệu quyết toán, và được phê duyệt quyết toán công trình, bên A sẽ thanh toán cho bên B toàn bộ giá trị công trình được quyết toán

2. Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng.

Điều 22. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý khi xảy ra tranh chấp như sau:

1. Văn bản hợp đồng này;
2. Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu;
3. Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng;
4. Phụ lục điều chỉnh hợp đồng và các văn bản liên quan khác (nếu có).

Điều 23. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký kết hợp đồng.
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 02 bản chính, 04 bản sao, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ ./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Hồ Cao Khải

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Trần Đình Kiên

BIÊN BẢN XÁC NHẬN

Cán bộ tham gia đề tài nghiên cứu khoa học sản xuất năm học 2021 - 2022
TẠI CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên hợp đồng	Số HĐ	Ngày ký HĐ	Tổng giá trị HĐ	Tổng số tiền chuyển về	Chủ nhiệm đề tài	Thành viên tham gia
1	Khảo sát địa chất công trình thủy điện Nậm Tăng 3, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái - Giai đoạn Nghiên cứu khả thi-thiết kế dự án	01-2020/HĐKT	10/7/2020	1.890	172	Trần Bá Duy	Lê Đức Vinh Nguyễn Thanh Tuấn
2	Gói thầu số 5: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán kinh phí thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu huyện Bảo Thắng thuộc dự án tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	02/2021/HĐTV	30/8/2021	118	117	Lê Đức Vinh	Nguyễn Thanh Tuấn Nguyễn Mai Hà Trần Thị Thu Trang Đặng Lê Văn
3	Khảo sát địa chất công trình dự án: Nhà máy điện gió Nhon Hòa 1 (giai đoạn thiết kế kỹ thuật)	37/2021/HĐTV/TO MAS-CODECO	16/01/2021	2.861	2.861	Nguyễn Hữu Tân	Lê Đức Vinh Nguyễn Thanh Tuấn Nguyễn Mai Hà Trần Thị Thu Trang Đặng Lê Văn

4	Khảo sát địa chất công trình dự án: Nhà máy điện gió Nhơn Hòa 2 (giai đoạn thiết kế kỹ thuật)	38/2021/HĐTV/TO MAS-CODECO	16/01/2021	2.734	2.734	Nguyễn Hữu Tân	Lê Đức Vinh Nguyễn Thanh Tuấn Trần Thị Thu Trang
---	---	-------------------------------	------------	-------	-------	----------------	--

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. *Trần Đình Kiên*